

VẤN ĐỀ VÔ THỨC TẬP THỂ VÀ LỰA CHỌN LUÂN LÝ TRONG *NGÔI* CỦA NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

Nguyễn Thái Hà, Đỗ Lan Anh

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết vận dụng khung lý thuyết song trục giữa vô thức tập thể (Carl Gustav Jung) và phê bình luân lý học văn học (Nhiếp Trân Chiêu, Brody & Clark) để tiếp cận tiểu thuyết *Ngôi* của Nguyễn Bình Phương như một diễn ngôn nhân học về con người trong khủng hoảng giá trị và mất niềm tin đạo đức. Nghiên cứu cho thấy các biểu tượng như “mặt nạ”, “ngôi”, “bóng tối” và “người linh bị phế bỏ” hoạt động như những cổ mẫu (archetypes) phản chiếu sự tan rã của ý thức cộng đồng trong bối cảnh hậu chiến. Dưới tác động của vô thức tập thể, hành vi lựa chọn luân lý của nhân vật trở thành tiến trình phân tư - con người không còn được cứu rỗi bằng hành động, mà chỉ còn có thể tồn tại nhờ khả năng nhận thức về sự thất bại của chính mình. Từ đó, bài viết khẳng định *Ngôi* đã mở rộng biên độ của mỹ học đạo đức trong văn xuôi Việt Nam đương đại, chuyển trọng tâm từ giáo huấn đạo đức sang đối thoại nhân sinh, đồng thời gợi mở khả năng tích hợp liên ngành giữa phân tâm học và luân lý học trong nghiên cứu văn học Việt Nam sau Đổi mới.

Từ khóa: Nguyễn Bình Phương; *Ngôi*; vô thức tập thể; lựa chọn luân lý; phê bình luân lý học văn học; phân tư nhân sinh.

Nhận bài ngày 15.9.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.11.2025

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thái Hà; email: thai.ha.210301@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, cùng với sự vận động mạnh mẽ của văn xuôi Việt Nam đương đại, các hướng tiếp cận liên ngành ngày càng được mở rộng, cho phép nhà nghiên cứu khai thác sâu hơn những tầng nghĩa tiềm ẩn trong cấu trúc tiểu thuyết. Việc vận dụng lý thuyết phân tâm học và phê bình luân lý học văn học là một minh chứng cho xu hướng đó, giúp mở ra những hướng đọc mới, gắn liền với vấn đề đạo đức và nhân tính trong đời sống hiện đại.

Tiểu thuyết *Ngôi* của Nguyễn Bình Phương là một trong những trường hợp tiêu biểu thể hiện rõ nét sự hòa quyện giữa vô thức tập thể và tự sự đạo đức, khi nhà văn kiến tạo thế giới nhân vật trong trạng thái mơ hồ, ám ảnh và bị chi phối bởi những lực vô hình của vô thức. Tác phẩm không hướng đến việc kể một câu chuyện có cốt truyện rõ ràng, mà chủ yếu phơi bày các trạng thái tâm lý, các hành vi và lựa chọn luân lý của con người trong không gian tồn tại đầy đồ vờ và phi lý.

Vô thức tập thể - khái niệm được Carl Gustav Jung đề xuất từ năm 1916 - chỉ “tầng sâu của tâm thức nhân loại, nơi lưu giữ những biểu tượng nguyên thủy, những kinh nghiệm cộng đồng được tích tụ qua hàng nghìn năm” [1; tr.42]. Trong tiểu thuyết, vô thức tập thể không chỉ biểu hiện qua giấc mơ, ảo giác, mà còn thấm vào cấu trúc tự sự, chi phối hành động, giọng điệu và cách nhân vật phản ứng trước các xung đột đạo đức.

Trong khi đó, phê bình luân lý học văn học - hệ hình nghiên cứu do học giả Trung Quốc Nhiếp Trân Chiêu khởi xướng từ đầu thế kỷ XXI - lại xem văn học như một “diễn

ngôn đạo đức học”, nơi các nhân vật và hành vi nghệ thuật trở thành công cụ để truy vấn nền tảng giá trị của con người [2; tr.6]. Theo Nhiếp Trân Chiêu, “mục tiêu của phê bình luân lý học không phải là phán xét thiện ác, mà là làm rõ cách con người tự định nghĩa bản thân qua hành vi và lựa chọn đạo đức” [2; tr.7]. Hướng tiếp cận này đặt trọng tâm vào “tính người” (humanity) như một phạm trù trung tâm, xem văn học là không gian của sự phản tư đạo đức và nhận thức nhân sinh.

Với Nguyễn Bình Phương, việc kiến tạo thế giới tiểu thuyết như *Ngồi* cho thấy ý thức rõ rệt về sự khủng hoảng niềm tin và giá trị đạo đức trong xã hội hậu chiến. Những nhân vật như Khấn, Việt, Hoàng Lân, Thìn hay Hùng đều hiện lên trong trạng thái rối loạn tâm linh, lạc hướng về đạo lý và bế tắc trong hành vi. Họ không còn là “chủ thể hành động” mà trở thành “chủ thể bị hành động” - bị dẫn dắt bởi những xung năng của vô thức, nỗi sợ và mặc cảm tội lỗi [3; tr.112]. Sự bất lực trong lựa chọn của họ không chỉ phơi bày giới hạn của đạo đức, mà còn mở ra những câu hỏi triết học về bản chất con người trong thế giới hiện đại.

Từ đó, có thể thấy *Ngồi* là một trường hợp đặc biệt, nơi vô thức tập thể và lựa chọn luân lý không tồn tại tách biệt mà đan xen, phản chiếu lẫn nhau. Bài viết này hướng đến việc làm rõ sự tương tác giữa vô thức tập thể và lựa chọn luân lý trong cấu trúc tự sự của tiểu thuyết, qua đó chỉ ra cách Nguyễn Bình Phương đã kiến tạo một mỹ học luân lý mới trong văn xuôi Việt Nam đương đại - nơi cái thiện không được định nghĩa bằng hành động, mà bằng khả năng tự vấn của con người trong thế giới đang tan rã.

2. NỘI DUNG

2.1. Sự tương tác giữa vô thức tập thể và lựa chọn luân lý trong cấu trúc tự sự

Tác phẩm *Ngồi* của Nguyễn Bình Phương được kiến tạo trên nền một thế giới tự sự tâm linh - đạo đức đầy mâu thuẫn, nơi con người vừa bị dẫn dắt bởi vô thức tập thể, vừa không ngừng vật lộn với các lựa chọn luân lý. Vô thức ở đây không đơn thuần là tầng sâu của tâm lý cá nhân, mà là một hệ thống cổ mẫu cộng đồng, phản ánh trạng thái tinh thần của cả một xã hội hậu chiến trong quá trình hiện đại hóa. Theo Carl Gustav Jung, “vô thức tập thể bao gồm những hình ảnh và biểu tượng mang tính phổ quát, tồn tại từ đời này sang đời khác, không phụ thuộc vào trải nghiệm cá nhân” [1; tr.43]. Những hình tượng như “người lính bị phế bỏ”, “người ngồi bất động”, hay “bóng tối bao trùm” trong *Ngồi* chính là các cổ mẫu ấy - nơi những khát vọng và mặc cảm cộng đồng được phóng chiếu trở lại trong tâm lý nhân vật.

Vô thức tập thể vận hành trong tiểu thuyết này không phải như một yếu tố bí ẩn siêu hình, mà như một cơ chế chi phối hành vi đạo đức của nhân vật, quyết định cách họ ứng xử trước thực tại. Ở tầng sâu ấy, nhân vật không hành động bằng lý trí mà bằng năng lượng cổ mẫu - điều Jung gọi là “lực thôi thúc bản năng của tinh thần” [1; tr.159]. Chính vì vậy, mọi lựa chọn luân lý trong *Ngồi* đều xuất phát từ một điểm mù của ý thức, nơi con người vừa muốn chống lại, vừa bị cuốn vào những xung năng của vô thức.

Khấn - nhân vật trung tâm của tác phẩm - là ví dụ tiêu biểu cho sự chi phối này. Bên ngoài, anh là một công chức, một trí thức kiểu mẫu; nhưng bên trong lại là một linh hồn trống rỗng, bị giằng xé giữa ham muốn, sợ hãi và mặc cảm. Nguyễn Bình Phương miêu tả anh “ngồi mãi trong tư thế chờ đợi, thở trong một bầu không khí cũ kỹ” [4; tr.17], như thể toàn bộ sự sống đã bị đông cứng trong một tư thế vô vọng. Cái “ngồi” ấy không chỉ là hành vi, mà là trạng thái biểu tượng của sự tê liệt đạo đức: con người nhận thức được sự suy đồi nhưng không còn khả năng phản kháng.

Theo Đỗ Lai Thúy, “con người trong văn học hậu chiến không còn là chủ thể hành động, mà là chủ thể bị hành động - bị dẫn dắt bởi các ám ảnh vô thức, bởi nỗi sợ và dục

vọng” [3; tr. 112]. Quan niệm này đặc biệt phù hợp với thể giới Nguyễn Bình Phương, nơi nhân vật không còn làm chủ lựa chọn của mình. Họ tồn tại như những kẻ mộng du trong mê cung ý thức, hành động chỉ là sự phản chiếu của các năng lượng bản năng. Khi Khấn chìm vào những giấc mơ hoang tưởng, anh không còn điều khiển được bản thân - đó chính là sự xâm nhập của “bóng tối” (shadow) mà Jung mô tả như “mặt khuất của nhân cách, nơi trú ngụ của dục vọng và mặc cảm tội lỗi” [1; tr.163].

Từ góc nhìn này, *Ngôi* có thể được xem như một cấu trúc tự sự hai tầng: tầng tâm linh (vô thức tập thể) và tầng đạo đức (lựa chọn luân lý). Hai tầng này không tồn tại song song mà luôn đan xen, tương tác. Khi nhân vật hành động, họ vừa là chủ thể đạo đức vừa là phương tiện của vô thức tập thể - một sự hòa trộn khiến mọi hành vi đều mang tính nhập nhằng, không thể phán xét bằng tiêu chuẩn thiện - ác truyền thống. Theo Nhiếp Trần Chiêu, “văn học không nhằm xác lập ranh giới giữa thiện và ác, mà nhằm diễn giải cách con người định nghĩa chính mình thông qua hành động” [2; tr.7]. Câu nói này giúp lý giải rõ hơn cách Nguyễn Bình Phương tổ chức tự sự: ông không phán xét nhân vật, mà đặt họ vào tiến trình tự nhận thức trong bóng tối của vô thức.

Tính chất phân mảnh, phi tuyến tính và ám ảnh lặp lại trong *Ngôi* cũng là biểu hiện của dòng chảy vô thức trong cấu trúc tiểu thuyết. Những chi tiết như “ánh sáng tắt dần”, “mùi đất ẩm”, “tiếng gió rì rào trong đầu” xuất hiện liên tục, như những ký hiệu được giải phóng khỏi chức năng tả thực để trở thành mã hiệu tâm linh. Ở đây, ngôn ngữ nghệ thuật vận hành như ngôn ngữ của giấc mơ - phi logic nhưng đầy ám ảnh. Như Trương Đăng Dung nhận xét, “trong văn học hiện đại, ngôn ngữ không còn là phương tiện phản ánh thế giới, mà trở thành công cụ để khám phá chiều sâu của ý thức con người” [5; tr.95]. Chính bằng cấu trúc ngôn ngữ này, Nguyễn Bình Phương đã biến hành vi “ngồi” thành một biểu tượng xuyên suốt - một hình thức tồn tại giữa cõi sống và cõi chết, giữa lý trí và vô thức.

Ở bình diện tự sự, sự tương tác giữa vô thức và luân lý làm thay đổi vai trò của người kể chuyện. Trong *Ngôi*, giọng kể không mang tính khách quan mà bị thấm đẫm bởi cảm giác bất an, nghi hoặc và tự vấn - phản ánh đúng trạng thái tinh thần của nhân vật. Người kể chuyện không đứng ngoài quan sát, mà như bị hút vào vòng xoáy của ý thức và vô thức, khiến ranh giới giữa kể và được kể bị xóa nhòa. Đây là biểu hiện của cái mà Murray Stein gọi là “cấu trúc phản chiếu vô thức” (mirroring), trong đó “người này là bóng của người kia, và cả cộng đồng là bóng của chính nó” [6; tr.47].

Chính cơ chế phản chiếu ấy tạo nên hiệu ứng tự sự đặc biệt của *Ngôi*: không ai có thể thoát khỏi bóng của người khác, cũng như không ai có thể thoát khỏi chính bóng mình. Vô thức tập thể ở đây vận hành như một mạng lưới ngầm, gắn kết các nhân vật bằng những ám ảnh chung - tội lỗi, dục vọng, nỗi sợ và khát vọng cứu rỗi. Mỗi nhân vật chỉ là một phần của bản đồ vô thức cộng đồng, và hành vi đạo đức của họ, dù mang tính cá nhân, đều là tiếng vọng của những xung đột tập thể.

Như vậy, có thể thấy sự tương tác giữa vô thức tập thể và lựa chọn luân lý trong *Ngôi* đã tạo nên một cấu trúc tự sự hai chiều: vừa hướng vào bên trong - khám phá những vùng tối của tâm linh, vừa hướng ra bên ngoài - đặt vấn đề về trách nhiệm và đạo đức của con người trong thế giới hiện đại. Tác phẩm vì thế không chỉ là tiểu thuyết về nỗi sợ, dục vọng và tội lỗi, mà còn là tiểu thuyết về sự tìm kiếm nhân tính, nơi đạo đức không còn được đo bằng hành động mà bằng năng lực tự phản tỉnh.

2.2. Biểu hiện của vô thức tập thể và lựa chọn luân lý qua các kiểu nhân vật trong *Ngôi*

Thế giới tiểu thuyết của Nguyễn Bình Phương trong *Ngôi* (2013) được kiến tạo như một không gian ám ảnh và phi lý, nơi con người sống trong trạng thái đứt gãy giữa lý trí và